

Bản án số: 17/2026/HSST
Ngày 10 tháng 02 năm 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC - KHÁNH HOÀ**

- Thành Phan Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Văn Vương
- Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Quốc Thịnh
2. Bà Võ Thị Diệu Thảo

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thuỷ - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực - Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực - Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Nhật Hoàng Tân - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 02 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực - Khánh Hòa, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 86/2025/TLST-HS ngày 26 tháng 11 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 99/2025/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa số: 07/2026/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2026, đối với bị cáo:

PaTầuAXá C; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 01/01/1994; tại: Khánh Hòa.

Nơi cư trú: Thôn ĐSB, xã PC, huyện TB, tỉnh Ninh Thuận (nay là xã CH, tỉnh Khánh Hòa).

Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Raglay; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Chama Léa T (đã chết) và bà PaTầuAXá Thị Th (đã chết); có vợ Thị B, sinh năm 1991, có 01 con sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không

Hiện bị cáo đang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.
(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại: Chị Nguyễn Thị P, sinh năm 1994

Địa chỉ: Tổ dân phố TL 2, phường BN, tỉnh Khánh Hòa.
(Vắng mặt có đơn xin vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Thị B, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Thôn ĐSB, xã CH, tỉnh Khánh Hòa. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án “*Cướp giật tài sản*” được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 01 giờ ngày 30/4/2025, PaTâuAXá C điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 85R3 - 0045 đi từ nhà thôn ĐSB, xã PC, huyện TB, tỉnh Ninh Thuận (nay là xã CH, tỉnh Khánh Hòa) đi trên Quốc lộ 1A hướng phường BN để đi làm thuê.

Đến 01 giờ 30 phút ngày 30/4/2025, C đến khu vực gần cầu SG, thuộc tổ dân phố TL1, phường BN, tỉnh Khánh Hòa thì thấy chị Nguyễn Thị P đứng tại vỉa hè chờ xe khách, chị P đặt 01 Vali màu đỏ bên cạnh. C chạy xe vượt qua chị P rồi quay lại đi ngược chiều đến vị trí chị P, C ngồi trên xe mô tô. Sau đó C hỏi “Chị đi xe không”. Chị P trả lời “Không đi” và lùi ra sau. C dùng tay giật lấy chiếc Vali của chị P rồi điều khiển xe chở vali đi. Thấy vậy chị P hô “Cướp, cướp” nhưng không đuổi theo.

Khi lấy được Vali của chị P, C lo sợ hành vi của mình bị phát hiện nên C mang Vali đến khu vực cầu SG rồi vứt xuống biển.

* Ngày 18/6/2025, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng thành phố CR (cũ) có Kết luận số 40/KL-HĐĐGTS kết luận giá trị tài sản bị thiệt hại: Vali nhựa màu đỏ, hiệu Mr. Vui, kích thước 42x27x60 (cm); giá trị: 906.500 đồng.

* Tại bản Cáo trạng số 13/CT-VKSKV2 - HS ngày 26/11/2025, Viện kiểm sát nhân dân Khu Vực 2 - Khánh Hòa truy tố bị cáo PaTâuAXá C về tội: “*Cướp giật tài sản*”, theo quy định tại khoản 1 Điều 171 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

* Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên nội dung bản cáo trạng số 13/CT-VKSKV2 - HS ngày 26/11/2025, Viện kiểm sát nhân dân Khu Vực - Khánh Hòa, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 171, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo PaTâuAXá C 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “*Cướp giật tài sản*”.

* Về hình phạt bổ sung: Không

* Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo PaTâuAXá C đã bồi thường cho bị hại chị Nguyễn Thị P số tiền 15.000.000 đồng; chị Nguyễn Thị P không có yêu cầu gì.

* Về án phí: Bị cáo PaTâuAXá C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật;

* Bị cáo PaTâuAXá C không tranh luận.

* Lời nói sau cùng của bị cáo PaTâuAXá C trước khi Hội đồng xét xử nghị án thể hiện, bị cáo ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Khánh Hoà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực - Khánh Hoà, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng pháp luật.

Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Bị hại chị Nguyễn Thị P có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt.

[2] Về nội dung vụ án: Bị cáo PaTâuAXá C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và nội dung bản Cáo trạng, có đủ căn cứ để xác định:

Vào khoảng 01 giờ 00 phút ngày 30/4/2025, C điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 85R3 - 0045 đi từ nhà thôn ĐSB, xã CH, tỉnh Khánh Hòa đi trên Quốc lộ 1A theo hướng phường BN. Đến 01 giờ 30 phút, C đến khu vực gần cầu SG, thuộc thôn TL1, phường BN thì thấy chị Nguyễn Thị P đứng vỉa hè chờ xe khách, chị P đặt 01 Vali màu đỏ bên cạnh. C đã có hành vi dùng tay giật chiếc Vali của chị P, giá trị: 906.500 đồng, khi thực hiện phạm tội bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, điều này cho thấy bị cáo phạm tội với ý thức chủ quan do lỗi cố ý trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản, tính mạng sức khỏe của công dân. Đây là khách thể quan trọng được Luật hình sự bảo vệ. Hành vi của bị cáo PaTâuAXá C đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Cướp giật tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Do đó, bản Cáo trạng số 13/CT-VKSKV2 - HS ngày 26/11/2025, Viện kiểm sát nhân dân Khu Vực 2 - Khánh Hòa truy tố bị cáo PaTâuAXá C về tội: “*Cướp giật tài sản*”, theo quy định tại khoản 1 Điều 171 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. Xét về nhân thân, tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản thuộc sở hữu của người khác; hành vi của bị cáo đã gây mất an ninh chung tại địa phương, gây lo lắng trong nhân dân. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục và ngăn ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo PaTâuAXá C đã khai báo thành khẩn, biết ăn năn hối cải, khai nhận hành vi của mình là phạm tội,

có nhân thân tốt, bản thân bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số, khắc phục hậu quả bồi thường cho bị hại, hơn nữa bị hại cũng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt mức thấp nhất của khung hình phạt cho bị cáo, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo, sớm trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Tình tiết tăng nặng: Không có

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo PaTầuAXá C nghề nghiệp không ổn định, là người đồng bào dân tộc thiểu số. Do đó, không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo PaTầuAXá C.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo PaTầuAXá C đã bồi thường cho bị hại chị Nguyễn Thị P số tiền 15.000.000 đồng; chị Nguyễn Thị P không có yêu cầu gì nên không xét.

[6]. Đối với xe mô tô biển kiểm soát 85R3 - 0045, nhãn hiệu Wave, màu xanh, số khung: MPCH102YT023577, số máy: 152FMH-01247134 mà bị cáo dùng là phương tiện phạm tội, qua điều tra xác minh thuộc quyền sở hữu của bà Thị B, sinh năm 1991, địa chỉ: Thôn ĐSB, xã CH, tỉnh Khánh Hòa (bà B mua lại của ông Trần Quốc L, sinh năm 1978). Bà Thị B giao xe cho bị cáo PaTầuAXá C để đi làm thuê, nhưng không biết mục đích của C sử dụng xe đi cướp giật tài sản. Do đó không có căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự; Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Khánh Hòa đã tiến hành trả lại xe mô tô nhãn hiệu Wave, biển kiểm soát 85R3 - 0045 cho bà Thị B.

[7]. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo PaTầuAXá C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Áp dụng khoản 1 Điều 171, điểm b, s khoản 1, khoản 2, Điều 51, Điều 17 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo PaTầuAXá C.

Xử phạt bị cáo PaTầuAXá C 01 (một) năm tù về tội “*Cướp giật tài sản*”. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

[2]. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo PaTầuAXá C phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[3]. Quyền kháng cáo: Bị cáo PaTầuAXá C, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Thị B được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại chị Nguyễn Thị P được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo

quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ - CA tỉnh Khánh Hoà;
- Công an tỉnh Khánh Hoà;
- VKSND Khu vực - Khánh Hoà;
- THADS tỉnh Khánh Hoà;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trương Văn Vương